TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 01/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Sâm

2. Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Y, sinh ngày 04/7/1987 tại xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C, sinh năm 1956; năm 1987, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang và bà: Đỗ Thị T, sinh năm 1964; chồng: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988; con: có 3 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh ngày 09/5/2022; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 09/2020/HS-ST ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuY án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong bản án ngày 18/8/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/12/2022 đến nay.

(*Bị cáo có mặt tại phiên toà*).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1970,

Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Chị Đinh Thị T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988

Nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(ông P, bà N, chị T, anh T1 đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua sắm đồ dùng cá nhân nên khoảng 16 giờ ngày 23/11/2022, Trần Thị Y điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 17B5-200.76 của chồng là anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988, thường trú tại thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình đến cửa hàng tạp hóa P, số nhà X, đường T, Tổ X, thị trấn Q, huyện Q của gia đình ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1970 để mua hàng hóa. Vì trời có mưa, nên Y mặc áo mưa màu xanh (loại áo trùm toàn thân), đội mũ bảo hiểm màu đỏ. Đến nơi, Y dựng xe trên vỉa hè, đi vào cửa hàng tìm chọn 01 túi bỉm trẻ em, 01 túi giấy đa năng, 01 túi kẹp tóc trẻ em, 01 túi khẩu trang mang ra quầy thanh toán. Trong lúc chọn hàng, Y nhìn thấy ở ngăn thứ 3, tủ nhôm kính (bên trái từ cửa vào), gần quầy thanh toán trưng bày một số hộp yến sào, cánh tủ mở hé thì nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc này, bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971 (vợ ông P) ngồi ở quầy thanh toán nên Y không trộm cắp được. Để bà N rời khỏi khu vực quầy thanh toán có cơ hội lấy cắp hộp yến sào, Y gọi bà N hỏi "Cô ơi, cái yếm trẻ con để chỗ nào?". Không biết mục đích của Y, bà N đứng dậy đi tìm nơi để yếm. Ngay lúc này, Y dùng tay trái đẩy cánh tủ, tay phải cầm 01 hộp nhựa bên trong đựng 100 gam yến sào, nhanh chóng giấu vào trong áo mưa, cặp ở nách trái, rồi đi theo bà N vào khu vực để yếm trẻ em, chọn lấy 2 cái mang ra quầy thanh toán. Y dùng tay phải lấy tiền ở túi áo khoác bên phải đang mặc thanh toán tiền hàng cho bà N, rồi xách túi hàng hóa ra khỏi cửa hàng. Y điều khiển xe về nhà cất hộp yến sào chiếm đoạt được vào tủ quần áo để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, kiểm kê hàng hóa, ông P phát hiện bị mất 01 hộp yến sào nên đã đến Công an thị trấn Q, huyện Quỳnh Phụ trình báo và cung cấp dữ liệu điện tử (đoạn video clip) từ camera an ninh của cửa hàng. Nhận tin báo, Công an thị trấn Q đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, xác minh ban đầu, triệu tập Trần Thị Y làm việc. Tại đây, Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 01 hộp yến sào cho Công an quản lý. Ngày 30/11/2022, Công an thị trấn Q chuyển tin cùng toàn bộ tài liệu, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS, ngày 02/12/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: *Một hộp yến sào Việt Nam (tổ yến tinh chế), vỏ hộp bằng nhựa, bên trong đựng 100 gam yến sào ... tại thời điểm ngày 23/11/2022 có giá trị là 3.850.000 đồng (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Cáo trạng số 19/CT-VKSQP ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Trần Thị Y về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Thị Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguY quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị Y và đề nghị Hội đồng xét xử tuY bố bị cáo phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Ngoài ra, còn phát biểu về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo Trần Thị Y không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị Y tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 134 - 157); phù hợp với đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại Nguyễn Văn P (bút lục số 01; 158 - 161); Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ nơi xảy ra vụ việc do Công an thị trấn Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập ngày 24/11/2022 (bút lục số 6 - 7); Biên bản trích xuất dữ liệu điện tử, biên bản niêm phong dữ liệu điện tử do Công an thị trấn Q lập hồi 07 giờ 55 phút và 08 giờ 05 phút ngày 14/11/2022, tại cửa hàng P, số nhà X,

đường T, Tổ X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 8 - 9); Biên bản mở niêm phong và kiểm tra dữ liệu điện tử, kèm theo bản ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 08 giờ 50 phút ngày 09/12/2022 tại Công an huyện Quynh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 21 - 25); Biên bản kiểm tra vật chứng và hình ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 08 giờ 15 phút ngày 09/12/2022; 14 giờ 40 phút ngày 15/12/2022; 08 giờ ngày 30/01/2023, tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 28 - 29; 79, 86 - 87); Bản kết luận giám định số 197/KL-KTHS(ĐT), ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận về tập tin video clip thu giữ tại cửa hàng tạp hóa P (bút lục số 68 - 75); Biên bản ghi lời khai của người làm chứng: bà Nguyễn Thị N (bút lục số 162 - 165); chị Đinh Thị T (bút lục số 166 - 167); anh Nguyễn Văn T1 (bút lục số 170 - 171), cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 16 giờ, ngày 23/11/2022, tại cửa hàng tạp hóa P, số nhà X, đường T, Tổ X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình của gia đình ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1970, ở cùng địa chỉ, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý cửa hàng, Trần Thi Y đã có hành vi trộm cắp 01 hộp nhựa bên trong đựng 100 gam yến sào, trị giá 3.850.000 đồng của ông P để sử dụng. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Hành vi của bị cáo Trần Thị Y đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự: Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi dùng thủ đoạn lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại mà bị cáo Trần Thị Y đã thực

hiện vào ngày 23/11/2022 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy hành vi của bị cáo đáng bị lên án.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu năm 2020 đã bị xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Phạm tội gây thiệt hại không lớn" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại Nguyễn Văn P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có bố đẻ là người có công, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Vật chứng, trách nhiệm dân sự: Một hộp yến sào Việt Nam (tổ yến tinh chế), vỏ hộp bằng nhựa, bên trong đựng 100 gam yến sào là tài sản của ông Nguyễn Văn P. Ngày 16/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu. Ông P đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 17B5-200.76 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T1 (chồng bị cáo). Việc bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện di chuyển sau đó có trộm cắp tài sản rồi về cất giấu tại tủ quần áo gia đình, anh T1 không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã không quản lý chiếc xe và không xử lý đối với anh T1 là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. TuY bố bị cáo Trần Thị Y phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Y **09** *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thị Y phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án (01/3/2023); bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết, tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Doanh